TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BA ĐỒN** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HNGĐ-ST
Ngày 04 - 4 - 2019
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Tuấn
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Hoàng Công Nghĩa.
2. Bà Trần Thị Ngọc Lan.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 04 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 27/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2019 về việc "Tranh chấp ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Đinh Xuân M, sinh năm 1965.

Nơi cư trú: Ấp Khu 1, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Chị Hoàng Thị C, sinh năm 1966.

Nơi cư trú: thôn N, xã M, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 22/02/2019, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Đinh Xuân M trình bày:

Anh và chị Hoàng Thị C có quá trình tìm hiểu và đi đến kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Uỷ ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Quảng Bình (Nay là thị xã B, tỉnh Quảng Bình) cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 10/01/1995. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc không được bao lâu thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình hai vợ chồng không hợp nhau, không cùng quan điểm sống, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vả. Vì vậy hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6/2003 cho đến nay. Anh M nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Hoàng Thị C.

Quá trình chung sống vợ chồng có một con chung là cháu Đinh Minh Đ, sinh ngày 14/8/1995. Cháu Đ đã trưởng thành và có thể tự lập nuôi sống bản thân nên nguyện vọng cháu muốn ở với ai là tùy cháu.

Về tài sản chung của vợ chồng không có nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn, chị Hoàng Thị C trình bày: Chị và anh Đinh Xuân M có quá trình tìm hiểu và đi đến kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, đúng như lời trình bày của anh M. Quá trình chung sống vợ chồng không được hạnh phúc, không cùng quan điểm sống, hay xảy ra cãi vả. Hai vợ chồng sống ly thân từ tháng 6/2003 cho đến nay. Nay anh M khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì chị C cũng đồng ý ly hôn.

Chị Hoàng Thị C trình bày quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Đinh Minh Đ, sinh ngày 14/8/1995.

Về tài sản chung của vợ chồng không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Đinh Xuân M nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn để sung vào công quỹ nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn chị Hoàng Thị C, nơi cư trú: Thôn N, xã M, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã B theo quy định tại khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Nguyên đơn anh Đinh Xuân M có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 xét xử vắng mặt anh Đinh Xuân M là đúng quy định pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh M và chị C là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, không cùng quan điểm sống, dẫn đến thường xuyên xảy ra cãi vã, không tôn trọng lẫn nhau. Mặc dù đã được gia đình hai bên hòa giải nhưng không thể hàn gắn lại được vì tình cảm vợ chồng không còn. Hai vợ chồng sống ly thân từ tháng 6/2003 cho đến nay. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, anh M vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa anh M chị C đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Đinh Minh Đ, sinh ngày 14/8/1995. Cháu Đ đã trưởng thành và có thể tự lập nuôi sống bản thân nên nguyện vọng cháu Đ muốn ở với ai là tùy cháu.

[4] Về quan hệ tài sản: Hai bên thống nhất không có tài sản chung. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Đinh Xuân M nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn để sung vào công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5; Điều 147; Khoản 1 Điều 228; Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xét xử vụ án vắng mặt anh Đinh Xuân M.

2. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xử cho anh Đinh Xuân M được ly hôn với chị Hoàng Thị C.

3. Về quan hệ con chung: Cháu Đinh Minh Đ, sinh ngày 14/8/1995 đã trưởng thành và có thể tự lập nuôi sống bản thân nên nguyện vọng cháu Đ muốn ở với ai là tùy cháu.

4. Về quan hệ tài sản: Không xem xét.

5. Về án phí: Anh Đinh Xuân M nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* anh M đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Quảng Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002215 ngày 04 tháng 3 năm 2019. Anh Đinh Xuân M đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử sơ thẩm, Nguyên đơn anh Đinh Xuân M vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án, bị đơn chị Hoàng Thị C có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 04/4/2019.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Các đương sự;
- UBND xã Quảng M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Anh Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Công Nghĩa Trần Thị Ngọc Lan Trần Anh Tuấn